

Phước Sơn, ngày 26 tháng 8 năm 2024

Số: 05/2024/QĐCNTTLH

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN
THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà La Thị H và ông Trần Quang H1;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 17 tháng 7 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của bà La Thị H;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 8 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Bà La Thị H, sinh năm: 1997;

Người bị kiện: Ông Trần Quang H1, sinh năm: 1995;

Cùng địa chỉ: Thôn 1, xã H, huyện P, tỉnh Q.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ngân hàng V - Phòng giao dịch Ngân hàng C;

Trụ sở tại: Tổ dân phố số 3, thị trấn K, huyện P, tỉnh Q.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án theo qui định tại Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 8 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 8 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà La Thị H và ông Trần Quang H1 đồng ý thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà La Thị H và ông Trần Quang H1 có một con chung là cháu Trần Quang Hưng T, sinh ngày 10/5/2021, bà La Thị H nhận trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Trần Quang H1 đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*) cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Không ai được cản trở quyền thăm nom con chung của ông Trần Quang H1.

- Về tài sản chung: Bà La Thị H và ông Trần Quang H1 tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà La Thị H nhận trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng V - Phòng giao dịch Ngân hàng C số tiền 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*). Trong đó, nợ gốc: 50.000.000 đồng, nợ lãi: 0 đồng (Tiền lãi tính đến ngày 20/7/2024).

Ông Trần Quang H1 có trách nhiệm trả lại cho bà La Thị H số tiền 28.800.000 đồng (*Hai mươi tám triệu tám trăm nghìn đồng*), thời gian trả: mỗi tháng trả 800.000 đồng (*Tám trăm nghìn đồng*) bắt đầu từ tháng 9/2024 cho đến khi trả hết số tiền trên.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất qui định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

- Về lệ phí: Các đương sự không phải chịu lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. *Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Phước Sơn;
- THADS huyện Phước Sơn;
- UBND xã H;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Thị Lan